BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số: 763 /TB-TCHQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2015

THÔNG BÁO
Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK – Chi nhánh TP. Đà Nẵng tại thông báo số 187/TB-PTPL ngày 03/12/2014 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1.Tên hàng theo khai báo: Mục 17: Plastic dạng sợi dùng trong sản xuất phụ gia xây dựng loại : Mapefoam Di am.Mm.10. **2. Đơn vị nhập khẩu**: Công ty TNHH MAPEI Việt Nam; Đ/c: Lô B, đường số 4, KCN Bắc Chu Lai, Tam Hiệp, Núi Thành, Quảng Nam; MST: 4000418852. **3. Số, ngày tờ khai hải quan:** 10014279926/A12 ngày 23/9/2014 tại Chi cục HQCK Cảng Đà Nẵng (Cục Hải quan TP. Đà Nẵng).	
4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Plastic dạng sợi Monofilament có kích thước mặt cắt ngang 10 mm được làm từ Polyme Ethylene.	
5. Kết quả phân loại:	
Tên thương mại: Mapefoam. Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Plastic dạng sợi Monofilament có kích thước mặt cắt ngang 10 mm được làm từ Polyme Ethylene.	
Ký, mã hiệu, chủng loại: không rõ thông tin.	Nhà sản xuất: không rõ thông tin.
thuộc nhóm 39.16 "*Plastic dạng sợi monofilament có kích thước mặt cắt*	

ngang bất kỳ trên 1 mm, dạng thanh, que và các dạng hình, đã hoặc chưa gia công bề mặt, nhưng chưa gia công cách khác", thuộc phân nhóm 3916.10 – Từ polyme etylen, mã số 3916.10.10 - - *Sợi monofilament* tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:
- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Các Cục HQ tỉnh,TP (để t/hiện);
- Chi cục HQCK Cảng Đà Nẵng (Cục HQ TP. Đà Nẵng);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các Chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Hằng (3b).

KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH TỔNG CỤC HẢI QUAN

Nguyễn Dương Thái